

Số: **2286** /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 18 tháng 6 năm 2026

### QUYẾT ĐỊNH

Ủy quyền cho Giám đốc Sở Y tế thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố trong lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn và Bảo trợ xã hội

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Nghị định số 162/2025/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống mua bán người;

Căn cứ Quyết định số 61/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thành phố Hải Phòng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 145 /TTr-SYT ngày 02 tháng 6 năm 2026.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ủy quyền cho Giám đốc Sở Y tế thực hiện một số nhiệm vụ của lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn và Bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng, cụ thể như sau:

1. Lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội

a) Cấp Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân quy định tại Điều 33 Nghị định số 162/2025/NĐ-CP.

b) Cấp lại, sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân quy định tại Điều 34 Nghị định số 162/2025/NĐ-CP.

c) Tạm thời đình chỉ hoạt động, thu hồi Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân quy định tại Điều 35 Nghị định số 162/2025/NĐ-CP.

d) Chấm dứt hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân quy định tại Điều 36 Nghị định số 162/2025/NĐ-CP.

## 2. Lĩnh vực Bảo trợ xã hội

a) Quyết định đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp khác được quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 24 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP.

b) Quyết định đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp thuộc diện nhận chăm sóc, nuôi dưỡng tạm thời tại cộng đồng quy định tại điểm d khoản 2 Điều 18 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP.

### **Điều 2.** Thời hạn ủy quyền

1. Thời hạn ủy quyền kể từ ngày 22/6/2026 đến hết ngày 31/12/2030.

2. Trường hợp quy định của pháp luật về các nội dung tại Điều 1 Quyết định này có sự điều chỉnh thì áp dụng theo quy định của các văn bản điều chỉnh có liên quan.

**Điều 3.** Giám đốc Sở Y tế chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và trước pháp luật về việc thực hiện ủy quyền nêu trên; bảo đảm các điều kiện về nguồn nhân lực, tài chính để tổ chức thực hiện việc ủy quyền; định kỳ báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố kết quả thực hiện nội dung được ủy quyền theo quy định.

### **Điều 4.** Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

2. Bãi bỏ điểm d khoản 1 Điều 1 Quyết định số 3708/QĐ-UBND ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về ủy quyền cho Giám đốc Sở Y tế thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố trong lĩnh vực Bảo trợ xã hội - phòng, chống tệ nạn xã hội, Dân số - Trẻ em, Phòng bệnh trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Y tế, Tư pháp, Nội vụ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Y tế;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND thành phố;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Phòng: VX, NV&KTGS;
- Báo và PTTT Hải Phòng;
- Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, T. V. Hải.

**CHỦ TỊCH**



**Đỗ Thành Trung**